

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN VỀ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ

1. Mục đích

1.1. Đối với công dân

- Tạo công cụ để người dân có thể thực hiện các giao dịch trên môi trường điện tử đảm bảo tin cậy, chính xác, nhanh chóng, đơn giản, tiết kiệm, hiệu quả như thực hiện các giao dịch với phương pháp truyền thống (giấy tờ tùy thân, gặp mặt trực tiếp,...).

- Tạo ra những công cụ thật sự thuận tiện, công dân có thể giao dịch ở mọi lúc mọi nơi, đặc biệt với những giao dịch thiết yếu nhưng vẫn đảm bảo được sự quản lý chặt chẽ, an ninh, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, tránh giả mạo giúp các giao dịch được an toàn.

- Tích hợp toàn bộ các giấy tờ vào tài khoản định danh điện tử giúp công dân giảm thiểu các giấy tờ tùy thân, chỉ cần sử dụng ứng dụng định danh điện tử quốc gia là có thể đảm bảo các thông tin về giấy tờ đã được tích hợp đầy đủ hiệu lực pháp lý để sử dụng thay thế giấy tờ vật lý truyền thống cũng như sử dụng trên môi trường điện tử.

- Tạo ra tiện ích giúp công dân có thể cung cấp, chia sẻ thông tin của mình với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thông qua quét mã QR code hoặc giải pháp kỹ thuật khác đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, bảo mật, tin cậy.

- Xây dựng hệ sinh thái tạo ra tiện ích cho người dân trên mọi lĩnh vực như: dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử.

1.2. Đối với Cơ quan, tổ chức

- Cơ quan, tổ chức được kết nối đến hệ thống định danh điện tử, sử dụng định danh điện tử đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm, hiệu quả, xác thực chính xác thông tin công dân và các loại giấy tờ tùy thân đã được tích hợp.

- Các cơ quan, tổ chức có thể giảm thiểu nguồn nhân lực, tiết kiệm thời gian, giảm bớt chi phí lưu trữ và in ấn các loại giấy tờ khi người dân sử dụng định danh điện tử.

- Cơ quan, tổ chức có thể thực hiện giải quyết trực tuyến các thủ tục hành chính cho người dân đảm bảo chính xác, nhanh chóng, hiệu quả, đặc biệt giúp giữ khoảng cách, tránh tụ tập đông người trong thời điểm dịch bệnh như hiện nay.

1.3. Đối với doanh nghiệp

- Doanh nghiệp kết nối đến hệ thống định danh điện tử, sử dụng các dịch vụ định danh điện tử đảm bảo an toàn, nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm, hiệu quả, xác thực chính xác thông tin công dân và các loại giấy tờ tùy thân đã được tích hợp khi được sự đồng ý của công dân.

- Định danh điện tử cung cấp cho doanh nghiệp một phương thức thanh toán đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, chính xác, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu các thủ tục về giấy tờ.

1.4. Đối với Cơ quan quản lý

- Thực hiện quản lý hành chính công trên môi trường điện tử thay thế môi trường truyền thống, giảm thiểu nguồn nhân lực, giảm phiền hà, giấy tờ, chi phí khi giải quyết các thủ tục hành chính.

- Vừa tạo thuận lợi cho người dân, vừa thuận tiện trong công tác quản lý, thông tin luôn được cập nhật, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ công tác quản lý Nhà nước của cơ quan chức năng.

- Từ công tác triển khai thực tế phân tích các tính năng được sử dụng nhiều, các kết quả đạt được và khó khăn, vướng mắc để phục vụ công tác tham mưu, hoạch định chính sách, giúp điều hành phát triển kinh tế đất nước.

2. Yêu cầu

2.1. Đối với công dân

- Công dân cần chuẩn bị thẻ CCCD gắn chip còn thời gian hiệu lực. Trường hợp công dân mất thẻ CCCD gắn chip hoặc quá hạn thẻ thì có thể thực hiện thủ tục Đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử kèm cấp CCCD gắn chip tại Cơ quan công an.

- Công dân cần chuẩn bị thông tin về các loại giấy tờ mà công dân muốn đăng ký tích hợp vào tài khoản Định danh điện tử để cung cấp cho cơ quan Công an.

2.2. Đối với Cơ quan tổ chức

- Thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả hệ

thống định danh và xác thực điện tử quốc gia phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia, phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

- Thực hiện khai thác các dịch vụ định danh điện tử, kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.

2.3. Đối với doanh nghiệp

- Doanh nghiệp cần tham gia mạnh mẽ trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Thực hiện triển khai sử dụng các dịch vụ định danh điện tử trong các lĩnh vực của đời sống phục vụ người dân.

- Doanh nghiệp đảm bảo việc kết nối đến hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia nhanh chóng, an toàn, bảo mật, hiệu quả. Cam kết bảo mật thông tin dữ liệu của công dân khi sử dụng dịch vụ định danh điện tử giải quyết các thủ tục cho người dân.

2.4. Đối với Cơ quan quản lý

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ về định danh và xác thực điện tử.

- Thực hiện việc kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu giữa hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phục vụ triển khai các tiện ích cho người dân.

- Triển khai thực hiện ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử vào công tác chuyển đổi số góp phần xây dựng phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Triển khai rộng rãi việc ứng dụng các tính năng của thẻ Căn cước công dân gắn chip đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...) và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác.

- Tích hợp, phát triển các ứng dụng trên nền tảng hệ thống định danh và xác thực điện tử với các ứng dụng cốt lõi như: Ví điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, chứng khoán, điện, nước...

- Triển khai định danh và xác thực điện tử bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với chuỗi giá trị ký số điện tử, hợp đồng điện tử, định danh điện tử tạo nên nền tảng chính phủ số với giá trị mới được tạo ra phục vụ công dân số.

- Bảo đảm xác thực các thông tin thiết yếu, quan trọng trên ứng dụng VNEID hoặc qua thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử như: Thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, giấy phép lái xe, đăng ký xe... từng bước thay thế các giấy tờ của công dân trong một số các giao dịch theo quy định pháp luật.

- Xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử.

- Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu từ hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3. Lộ trình triển khai

- *Giai đoạn 1 (từ 25/02/2022 đến 31/03/2022)*: Bắt đầu cấp tài khoản định danh điện tử khi công dân đăng ký làm thủ tục cấp, đổi, cấp lại Căn cước công dân (Hệ thống và phần mềm đã sẵn sàng cho việc cấp tài khoản định danh điện tử cùng cấp Căn cước công dân).

- *Giai đoạn 2 (từ 01/04/2022)*: Bắt đầu cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân đã có thẻ Căn cước công dân; từ 01/05/2022 cấp tài khoản định danh điện tử cho người nước ngoài sinh sống tại Việt Nam (C06 hoàn thành việc xây dựng phần mềm phục vụ cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân đã có thẻ Căn cước công dân, A08 hoàn thành việc xây dựng phân hệ phần mềm cấp tài khoản định danh điện tử cho người nước ngoài, kết nối thành công với hệ thống định danh và xác thực điện tử của C06).

- *Giai đoạn 3 (từ 15/07/2022)*: Bắt đầu triển khai cấp tài khoản định danh điện tử cho các tổ chức, doanh nghiệp khi nghị định về định danh và xác thực điện tử được ban hành và có hiệu lực.

4. Một số câu hỏi và trả lời

Câu 1: Tài khoản định danh điện tử là gì?

Trả lời: Căn cứ Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh:

Tài khoản định danh điện tử là tập hợp gồm tên đăng nhập (chính là mã số định danh cá nhân của công dân), mật khẩu (được gửi qua tin nhắn SMS cho mỗi cá nhân) hoặc hình thức xác thực khác được tạo lập bởi hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an. Tài khoản này được quản lý và xác thực trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia, do Bộ Công an phát triển.

Câu 2: Tài khoản định danh điện tử được sử dụng như thế nào?

Trả lời: Người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử sẽ có những lợi ích như tiết kiệm được nhiều thời gian, chi phí vì không phải kê khai nhiều loại biểu mẫu, giảm nhiều khâu thủ tục khi thực hiện các giao dịch hành chính công. Công dân có thể thay thế CCCD và các loại giấy tờ mà họ đăng ký tích hợp hiển thị trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia như: giấy phép lái xe, đăng ký xe, bảo hiểm y tế... Như vậy, khi người dân giao dịch hành chính sẽ giảm tối đa các giấy tờ phải mang theo.

Công dân có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện các giao dịch tài chính như thanh toán hóa đơn điện và nước, đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, chuyển tiền... Khi sử dụng tài khoản này, người dân sẽ được bảo mật thông tin, tránh bị giả mạo, giúp các giao dịch được an toàn.

Câu 3: Tài khoản định danh điện tử có những mức độ nào?

Trả lời: Mức độ của tài khoản định danh điện tử gồm:

- Mức độ 1: Tài khoản được tạo lập trong trường hợp thông tin của công dân kê khai đã được so sánh, đối chiếu tự động trùng khớp với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Với tài khoản mức độ 1, công dân có thể sử dụng một số tính năng cơ bản như: phòng chống dịch (khai báo y tế, thông tin tiêm chủng,...), giải quyết dịch vụ công trực tuyến (thông báo lưu trú, đăng ký thường trú, tạm trú, khai báo tạm vắng,...).

- Mức độ 2: Tài khoản được tạo lập trong trường hợp thông tin của cá nhân kê khai đã được xác minh bằng ảnh chân dung hoặc vân tay trùng khớp với thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân hoặc Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh.

- Với tài khoản mức độ 2, công dân có thể sử dụng tất cả các chức năng tiện ích mà ứng dụng định danh điện tử quốc gia cung cấp như: đăng ký tích hợp hiển thị các loại giấy tờ (Giấy phép lái xe, đăng ký xe, bảo hiểm y tế...), thực

hiện các giao dịch tài chính như thanh toán hóa đơn điện, nước, đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, chuyển tiền...

Câu 4: Có thể đăng ký tài khoản định danh điện tử ở đâu?

Trả lời: Tùy theo nhu cầu và điều kiện của công dân để lựa chọn một trong các hình thức sau:

- Đến trực tiếp cơ quan công an các cấp (Tỉnh/ thành phố, Quận/ huyện, Phường xã) để được hướng dẫn đăng ký mở tài khoản định danh điện tử Mức 2 (Công dân có thể sử dụng Ứng dụng Định danh điện tử Quốc gia để thực hiện đặt lịch hẹn làm thủ tục đăng ký tài khoản định danh điện tử trước khi đến Cơ quan công an).

- Thực hiện việc đăng ký tài khoản định danh điện tử Mức 1 trên ứng dụng Định danh điện tử Quốc gia.

Câu 5: Điều kiện để đăng ký sử dụng tài khoản định danh điện tử là gì?

Trả lời: Căn cứ Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh:

- Đối với cá nhân từ đủ 14 tuổi trở lên đăng ký tài khoản định danh điện tử thông qua ứng dụng định danh điện tử.

- Đối với cá nhân chưa đủ 14 tuổi thì đăng ký theo tài khoản định danh điện tử của cha, mẹ hoặc người giám hộ.

- Đối với người được giám hộ khác thì đăng ký theo tài khoản định danh điện tử của người giám hộ.

- Các thông tin cần khai báo được thực hiện trên thiết bị điện tử khi cá nhân đăng ký tài khoản định danh điện tử gồm:

- + Số định danh cá nhân, số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (đối với người nước ngoài).

- + Họ, tên đệm và tên.

- + Ngày, tháng năm sinh.

- + Giới tính.

- + Quốc tịch (đối với người nước ngoài).

+ Số điện thoại, email.

Câu 6: Cần thiết bị như thế nào để có thể sử dụng được tài khoản định danh điện tử?

Trả lời: Tính đến hiện tại thì ứng dụng Định danh điện tử Quốc gia yêu cầu thiết bị di động của công dân sử dụng hệ điều hành Android 5 hoặc IOS 9 trở lên. Ngoài ra khuyến khích nên sử dụng thiết bị có camera tốt, cấu hình thiết bị từ trung bình trở lên và đảm bảo kết nối internet để có trải nghiệm tốt nhất trong quá trình sử dụng ứng dụng.

Câu 7: Có thể tải và cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID) ở đâu và sử dụng như thế nào?

Trả lời: Ứng dụng Định danh điện tử Quốc gia có thể được tải về thông qua kho ứng dụng Google play (CH play) đối với các thiết bị sử dụng hệ điều hành Android và App Store đối với các thiết bị sử dụng hệ điều hành IOS.

Câu 8: Tôi bị mất điện thoại đang sử dụng tài khoản định danh điện tử quốc gia thì tôi cần làm gì?

Trả lời: Trong trường hợp mất thiết bị đang sử dụng tài khoản định danh điện tử, công dân có thể thực hiện yêu cầu khóa tạm thời tài khoản để đảm bảo an toàn cho dữ liệu cá nhân của mình theo một trong hai cách:

- Yêu cầu khóa tài khoản trên trang thông tin Định danh điện tử Quốc gia.
- Liên hệ cơ quan công an để được hỗ trợ khóa tạm thời tài khoản.

Câu 9: Tôi có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử trên nhiều thiết bị cùng lúc không?

Trả lời: Theo quy định thì tài khoản định danh điện tử của công dân chỉ có thể đăng nhập trên một thiết bị duy nhất tại một thời điểm nên công dân không thể sử dụng tài khoản định danh điện tử trên nhiều thiết bị khác nhau cùng thời điểm.

Câu 10: Tôi cần chú ý điều gì nếu muốn sử dụng xác thực bằng vân tay/nhận dạng khuôn mặt cho ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID)?

Trả lời: Công dân cần nhập mật khẩu của tài khoản định danh điện tử vào lần đăng nhập đầu tiên trên thiết bị, từ những lần sau công dân có thể sử dụng vân tay/ảnh mặt để xác thực thay thế mật khẩu đăng nhập bằng cách thiết lập trong ứng dụng. Khi sử dụng các dịch vụ trong ứng dụng, công dân sẽ phải thực

hiện xác thực bổ sung bằng vân tay/ảnh mặt và mã passcode (chỉ công dân mới biết). Mật khẩu của tài khoản của công dân được yêu cầu đặt có chữ hoa, chữ thường, số, ký tự đặc biệt (độ dài tối thiểu 8 ký tự); được yêu cầu thay đổi định kỳ (ít nhất 6 tháng/lần).

Công dân cần đảm bảo thiết bị chỉ có vân tay/ khuôn mặt của mình. Trường hợp có vân tay/ khuôn mặt của người khác trên thiết bị đó thì nên sử dụng mật khẩu để đăng nhập và cần nhớ đăng xuất ứng dụng khi không sử dụng.

Câu 11: Các ứng dụng độc hại vô tình được cài trên điện thoại của tôi, thì dữ liệu cá nhân của tôi được hiển thị trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID) có thể bị truy cập bất hợp pháp không?

Trả lời: Các dữ liệu về định danh điện tử không lưu trữ trên thiết bị di động đã cài đặt ứng dụng VNEID của công dân nên các ứng dụng lạ khó có thể truy cập vào thiết bị để lấy cắp thông tin. Chỉ khi công dân đăng ký truy cập mới được hiển thị lên ứng dụng và công dân hoàn toàn biết được chính xác việc xuất trình để hiển thị thông tin cho đối tượng khác (nếu cần). Việc xuất trình (hiển thị) thông tin tương tự như xuất trình các loại giấy tờ và thẻ cứng vật lý.

Khi cán bộ chức năng có yêu cầu kiểm tra thông tin cá nhân, giấy tờ của công dân thì công dân phải “cho phép” tức là cấp quyền kiểm tra thì cán bộ chức năng mới có thể xem được thông tin trong phạm vi được phép.

Khi bên thứ 3 (bên cung cấp dịch vụ như ngân hàng, ví điện tử...; y tế, bảo hiểm, hệ thống dịch vụ công...) có nhu cầu sử dụng dữ liệu của công dân trong dịch vụ của mình thì cũng phải được sự đồng ý của công dân. Tùy vào yêu cầu về mức độ xác thực và bảo mật của bên thứ 3, thông tin công dân sẽ được ký số (chống thay đổi, chống chối bỏ), và được mã hóa. Hệ thống của các bên thứ 3 khi kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử đều phải được xác thực bảo mật.

Tuy nhiên để đảm bảo an toàn trước các đối tượng tội phạm công nghệ cao thì công dân không cài các ứng dụng lạ, độc hại, không chia sẻ thông tin tài khoản của mình cũng như chú ý đến việc bảo mật cho thiết bị của mình đang sử dụng ứng dụng định danh điện tử.

Câu 12: Trong suốt quá trình giao dịch, dữ liệu cá nhân của tôi có được đảm bảo an toàn không?

Trả lời: Bộ Công an đã áp dụng nhiều giải pháp bảo mật và luôn cập nhật thường xuyên cho hệ thống định danh điện tử Quốc gia để đảm bảo an toàn dữ

liệu cho công dân. Các dữ liệu trong suốt quá trình giao dịch được được bảo vệ qua nhiều lớp bảo mật và mã hóa bằng các thuật toán tiên tiến. Do đó, công dân có thể yên tâm thực hiện giao dịch và sử dụng các tính năng khác trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID) đảm bảo an toàn bảo mật thông tin.

Câu 13: Ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID) có những tính năng nào?

Trả lời: Có rất nhiều tính năng sẽ được Bộ Công an cung cấp đến người dân thông qua ứng dụng Định danh điện tử Quốc gia. Nổi bật trong đó là:

- Công dân khi thực hiện các dịch vụ công (đã được tích hợp trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia) sẽ tự điền thông tin vào các biểu mẫu (form) đăng ký mà không phải khai báo, điền thông tin nhiều lần giúp tiết kiệm được nhiều thời gian, chi phí cho các loại biểu mẫu kê khai, giảm nhiều khâu thủ tục cần giải quyết.

- Công dân có thể cung cấp, chia sẻ thông tin của mình với bên thứ 3 thông qua quét mã QR code hoặc giải pháp kỹ thuật khác khi hệ thống của bên thứ 3 đủ điều kiện kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử.

- Công dân có thể thay thế căn cước công dân vật lý và các loại giấy tờ mà công dân đăng ký tích hợp hiển thị trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia như: Giấy phép lái xe, đăng ký xe, bảo hiểm y tế...

- Công dân có thể thực hiện các giao dịch tài chính (thanh toán hóa đơn điện, nước, đóng bảo hiểm xã hội, y tế, chuyển tiền...). Tất cả quy trình thực hiện giao dịch công dân có thể chủ động kiểm soát hoàn toàn, công dân sẽ được bảo mật thông tin, tránh bị giả mạo, giúp các giao dịch được an toàn.

Câu 14: Khi tôi muốn sử dụng tài khoản định danh điện tử trên thiết bị mới, tôi phải làm gì?

Trả lời: Khi tài khoản định danh điện tử của công dân đăng nhập vào thiết bị mới, hệ thống sẽ có cảnh báo và gửi mã xác thực về thiết bị cũ của công dân, công dân nhập mã này trên thiết bị mới để thực hiện xác thực đảm bảo chính xác là công dân đang có nhu cầu truy cập trên thiết bị mới. Sau khi hoàn tất thủ tục đăng nhập trên thiết bị mới thì tài khoản sẽ tự động đăng xuất trên thiết bị cũ của công dân.

Câu 15: Tôi quên mật khẩu đăng nhập, tôi phải làm gì để có thể đặt lại được mật khẩu?

Trả lời: Trên ứng dụng Định danh điện tử Quốc gia hỗ trợ công dân chức năng để thiết lập lại mật khẩu theo nhiều hình thức như qua SMS OTP, E-mail, Câu hỏi bảo mật.

Câu 16: Để đảm bảo an toàn cho tài khoản định danh điện tử tôi thì tôi cần chú ý điều gì?

Trả lời: Để đảm bảo an toàn cho tài khoản định danh điện tử của mình công dân cần chú ý:

- Không chia sẻ thông tin tài khoản cho người khác.
- Đăng xuất tài khoản khi cho người khác mượn thiết bị.
- Luôn cập nhật các thông tin về ứng dụng để nắm được các tin tức – thông báo mới nhất về các hướng dẫn an toàn thông tin.

Câu 17: Hạn sử dụng của tài khoản định danh điện tử là bao nhiêu?

Trả lời: Định danh điện tử có cùng thời hạn với thẻ CCCD gắn chip.

Câu 18: Các loại giấy tờ mà tôi cung cấp có cần lưu 1 bản tại cơ quan công an không? Nếu có thì bản đó có cần công chứng không?

Trả lời: Không. Từ hệ thống sẽ in phiếu đăng ký trong đó bao gồm các thông tin tích hợp để công dân ký chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin.

Câu 19: Lệ phí đăng ký định danh điện tử là bao nhiêu?

Trả lời: Miễn phí chi phí thực hiện đăng ký định danh điện tử.

Câu 20: Một số điện thoại có thể sử dụng đăng ký định danh điện tử cho nhiều người được không?

Trả lời: Không. Một số điện thoại duy nhất chỉ được đăng ký cho một cá nhân theo số CCCD để xác thực OTP.

Câu 21: Ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNEID) có quyền truy cập danh bạ, hình ảnh trong điện thoại không?

Trả lời: Trong một số dịch vụ cần truy cập đến danh bạ và hình ảnh có trong điện thoại thì ứng dụng Định danh điện tử Quốc gia sẽ thông báo yêu cầu công dân cung cấp quyền truy cập để có thể tiếp tục sử dụng dịch vụ.

Câu 22: Tôi nhận được cuộc gọi “lạ” tự xưng cán bộ Công an yêu cầu cung cấp các thông tin cá nhân, tài khoản ngân hàng,... để cấp tài khoản định danh điện tử. Tôi có nên thực hiện theo những yêu cầu trên không?

Trả lời: Không. Hiện nay, người dân có thể đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử qua Ứng dụng VNEID hoặc ra trực tiếp cơ quan Công an để thực hiện. Cán bộ Công an sẽ không gọi điện yêu cầu công dân cung cấp thêm thông tin cá nhân hay bất kỳ loại giấy tờ nào khác.

Hiện nay, Bộ Công an đã phát hiện một số đối tượng lợi dụng những thông tin bị lộ, lọt trên mạng Internet của công dân để giả mạo Cơ quan chức năng gọi điện cho người dân yêu cầu nạn nhân đăng nhập vào website giả mạo cơ quan nhà nước để điền thông tin cá nhân, cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng, mã OTP xác thực gửi về điện thoại,... Sau đó, những đối tượng này dùng thông tin trên đăng nhập các ứng dụng Ngân hàng online, Momo, Zalopay... của nạn nhân rồi chiếm đoạt tài sản.

Bộ Công an đề nghị người dân chú ý bảo mật thông tin cá nhân của bản thân, tuyệt đối không thực hiện theo yêu cầu từ các cuộc gọi “lạ” tự xưng cơ quan nhà nước, lực lượng công an. Nếu nhận được những cuộc gọi như trên, đề nghị người dân gọi đến số Hotline 1900.0368 hoặc thông báo đến cơ quan công an gần nhất để có biện pháp kịp thời xử lý.

TÀI LIỆU
MỘT SỐ NỘI DUNG HƯỚNG DẪN VỀ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN
(kèm theo Điện mật số 88/ĐK:HT, ngày 05/5/2022 của Công an tỉnh)

I. Một vấn đề chung về việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến

1. Quy định chung về cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến là nội dung quan trọng trong tiến trình đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; tạo điều kiện thuận lợi cho công dân và tổ chức, bảo đảm liên thông, minh bạch, thuận lợi khi giải quyết thủ tục hành chính, góp phần làm áp lực giấy tờ, công việc lên chính các cơ quan quản lý nhà nước. Việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và truyền thông, cụ thể như sau:

1.1. Dịch vụ hành chính công: là những dịch vụ liên quan đến hoạt động thực thi pháp luật, không nhằm mục tiêu lợi nhuận, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân dưới hình thức các loại giấy tờ có giá trị pháp lý trong các lĩnh vực mà cơ quan nhà nước đó quản lý. Mỗi dịch vụ hành chính công gắn liền với một thủ tục hành chính để giải quyết hoàn chỉnh một công việc cụ thể liên quan đến tổ chức, cá nhân.

1.2. Dịch vụ công trực tuyến: Là dịch vụ hành chính và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.

a) Dịch vụ công trực tuyến mức độ 1: là dịch vụ bảo đảm cung cấp đầy đủ các thông tin về thủ tục hành chính và các văn bản có liên quan quy định về thủ tục hành chính đó.

b) Dịch vụ công trực tuyến mức độ 2: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 1 và cho phép người sử dụng tải về các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. Hồ sơ sau khi hoàn thiện được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

c) Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và cho phép người sử dụng điền và gửi trực tuyến các mẫu văn bản đến cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ. Các giao dịch trong quá trình xử lý hồ sơ và cung cấp dịch vụ được thực hiện trên môi trường mạng. Việc thanh toán lệ phí (nếu có) và nhận kết quả được thực hiện trực tiếp tại cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ.

d) Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và cho phép người sử dụng thanh toán lệ phí (nếu có) được thực hiện trực tuyến. Việc trả kết quả có thể được thực hiện trực tuyến, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến người sử dụng.

1.3. Khi tổ chức, công dân tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 lĩnh vực đăng ký cư trú, cấp Căn cước công dân nói riêng và các dịch vụ công trực tuyến khác nói chung sẽ nhận được các lợi ích sau: ⁽¹⁾ Thủ tục đăng ký đơn giản, nhanh chóng, thuận tiện 24/24 giờ trong ngày tại mọi địa điểm có kết nối internet; ⁽²⁾ Tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian giao dịch; đơn giản thủ tục giấy tờ; ⁽³⁾ Chủ động các công việc khác của công dân; ⁽⁴⁾ Theo dõi được tình trạng hồ sơ trên website trực tuyến; ⁽⁵⁾ Bảo đảm công khai, minh bạch hồ sơ, thủ tục.

2. Các nguyên tắc khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến

2.1. Về thời gian, thời hạn

- Thời hạn giải quyết, trả kết quả: Tính từ khi công dân đăng ký nộp hồ sơ trực tuyến thành công đến khi hoàn thiện trả kết quả cho công dân đảm bảo thời hạn quy định đối với từng thủ tục hành chính đã ban hành theo quy định.

- Thời gian đăng ký, nộp hồ sơ trực tuyến đối với cá nhân, tổ chức đăng ký thủ tục hành chính: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần, trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định (trừ thủ tục Thông báo lưu trú: Công an cấp xã tiếp nhận ngay khi công dân thông báo lưu trú trước 23h của ngày bắt đầu lưu trú, trường hợp sau 23h thì thực hiện thông báo lưu trú, tiếp nhận trước 08h ngày hôm sau).

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ của cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính: Trong ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần, trừ các ngày nghỉ lễ, cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính phải thường xuyên truy cập vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, CCCD để kịp thời tiếp nhận hồ sơ đăng ký của cá nhân, tổ chức đăng ký qua Cổng dịch vụ công. Trường hợp không kịp thời tiếp nhận ngay lập tức trong ngày khi công dân đăng ký thủ tục hành chính trực tuyến, cơ quan tiếp nhận vẫn phải đảm bảo nguyên tắc tiếp nhận, trả kết quả đúng thời hạn quy định đối với thủ tục hành chính đã ban hành.

- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, trả lời công dân phải ngắn gọn, cụ thể, rõ ràng; *ngghiêm cấm việc để xảy ra các trường hợp hồ sơ đủ điều kiện tiếp nhận nhưng cơ quan tiếp nhận trả lại hồ sơ, yêu cầu nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc các trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện, thủ tục nhưng nội dung từ chối tiếp nhận hồ sơ không nêu cụ thể lý do không tiếp nhận, không hướng dẫn cụ thể giấy tờ, tài liệu cần bổ sung giấy tờ.*

Khi nhận được phản ánh, kiến nghị của công dân (thông qua các nguồn), Công an các đơn vị, địa phương phải chỉ đạo cơ quan Công an bị phản ánh, kiến nghị khẩn trương liên hệ ngay với công dân để hướng dẫn, giải quyết dứt điểm vụ việc, không để công dân phản ánh, kiến nghị nhiều lần gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của lực lượng Công an nhân dân.

2.2. Về phân công cán bộ thực hiện, theo dõi, truy cập hệ thống

- Công an các đơn vị, địa phương thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, phải thông báo bằng văn bản

về việc phân công trực tiếp cán bộ hoặc luân phiên theo dõi, tiếp nhận giải quyết các thủ tục hành chính trong các ngày làm việc, không để xảy ra tình trạng tồn đọng, không kịp thời tiếp nhận hồ sơ đăng ký qua Cổng dịch vụ công của công dân. Đảm bảo cán bộ được giao tiếp nhận hồ sơ phải duy trì trạng thái đăng nhập tài khoản trong ngày, giờ làm việc để kịp thời tiếp nhận ngay khi có hồ sơ đăng ký trực tuyến của cá nhân, tổ chức.

- Quá trình theo dõi, tiếp nhận trên hệ thống: Cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải nắm chắc về nghiệp vụ, linh hoạt khi tiếp nhận. Đối với các hồ sơ thiếu tài liệu cần hướng dẫn một lần duy nhất đủ thủ tục theo yêu cầu đề công dân thực hiện, không hướng dẫn nhiều lần gây tâm lý không tốt trong dư luận nhân dân về việc thực hiện nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công.

2.3. Quy định về trả kết quả

- Công dân đăng ký dịch vụ công mức độ 4: hệ thống xử lý hồ sơ sẽ cập nhật trạng thái hồ sơ được xử lý hoàn thành và thông báo kết quả cho công dân qua thông báo bằng tin nhắn SMS trạng thái trên cổng dịch vụ công; cơ quan trực tiếp giải quyết hồ sơ sẽ thực hiện trả kết quả theo hình thức đăng ký của công dân: trả kết quả qua thư điện tử (kết quả điện tử, có ký số), trả kết quả thông qua bưu chính công ích, đến nhận kết quả trực tiếp.

- Công dân đăng ký dịch vụ công mức độ 3: Đối với hồ sơ nộp đầy đủ giấy tờ, tài liệu qua dịch vụ công thì cơ quan tiếp nhận kiểm tra, trực tiếp xác minh không được từ chối tiếp nhận, hoặc yêu cầu công dân đến trụ sở để bổ sung giấy tờ. Hướng dẫn công dân khi đến nhận kết quả cung cấp các giấy tờ, tài liệu bản chính hoặc bản sao có chứng thực để kiểm tra đối chiếu đầy đủ, sau đó trả kết quả cho công dân.

- Trường hợp công dân không đăng ký hình thức trả kết quả: Cơ quan tiếp nhận trực tiếp liên hệ với công dân để hướng dẫn hình thức trả kết quả theo yêu cầu của công dân.

- Trường hợp công dân đăng ký trả kết quả tại địa chỉ khác thì hướng dẫn công dân đăng ký nộp lệ phí và trả phí dịch vụ chuyển phát qua bưu điện theo quy định.

- Căn cứ vào quyết định 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, Công an tỉnh ký hợp đồng cung cấp dịch vụ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với các dịch vụ công mức độ 4 trong lĩnh vực cư trú, cấp, quản lý CCCD.

II. Hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú, cấp và quản lý Căn cước công dân

1. Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

Theo nội dung tại Quyết định số 10695/QĐ-BCA ngày 25/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt danh mục dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 thì dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú; cấp, quản lý căn cước công dân, cụ thể như sau:

1.1. Lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú

a) Thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú cung cấp dịch vụ công mức độ 4, bao gồm: ⁽¹⁾ Đăng ký thường trú; ⁽²⁾ Xóa đăng ký thường trú; ⁽³⁾ Đăng ký tạm trú; ⁽⁴⁾ Gia hạn tạm trú; ⁽⁵⁾ Xóa đăng ký tạm trú; ⁽⁶⁾ Tách hộ; ⁽⁷⁾ Điều chỉnh thông tin về cư trú trong CSDL về cư trú; ⁽⁸⁾ Khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú; ⁽⁹⁾ Xác nhận thông tin về cư trú; ⁽¹⁰⁾ Thông báo lưu trú; ⁽¹¹⁾ Khai báo tạm vắng.

b) Cơ quan thực hiện: Công an cấp xã.

c) Trình tự thực hiện:

(1) Đối với tổ chức, cá nhân:

Bước 1: Công dân truy cập vào cổng dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Công an (www.dichvucong.bocongan.gov.vn; www.dichvucong.gov.vn). Đăng nhập tài khoản hoặc tạo tài khoản để thực hiện.

Bước 2: Tại giao diện cổng dịch vụ công, chọn thủ tục hành chính cần thực hiện.

Bước 3: Tiến hành điền đầy đủ thông tin vào biểu mẫu, đính kèm các file tài liệu, chọn hình thức nhận kết quả giải quyết

Bước 4: Thực hiện thanh toán phí, lệ phí (nếu có).

Bước 5: Kiểm tra thông tin và thực hiện nộp hồ sơ.

(2) Đối với cơ quan thực hiện giải quyết hồ sơ

- Hàng ngày cơ quan công an các cấp có trách nhiệm đăng nhập vào hệ thống để tiếp nhận hồ sơ yêu cầu thực hiện các Thủ tục hành chính của công dân đối với đơn vị mình (đảm bảo các quy định và nguyên tắc tại mục I).

- Kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ nhưng chưa đầy đủ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện và cấp phiếu hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ cho người dân.

+ Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện thì từ chối tiếp nhận và ghi rõ lý do từ chối tiếp nhận để trả lời người nộp hồ sơ.

- Sau khi tiếp nhận hồ sơ của công dân, bộ phận tiếp nhận có trách nhiệm báo cáo chỉ huy phụ trách giải quyết hồ sơ để giao Cảnh sát khu vực, Công an xã phụ trách địa bàn thực hiện các yêu cầu nghiệp vụ.

- Cảnh sát khu vực, Công an xã phụ trách địa bàn có trách nhiệm xác minh, trả lời các yêu cầu nghiệp vụ có liên quan và báo cáo chỉ huy Công an phường, xã.

Để xác thực tính chính xác của giấy tờ, tài liệu do công dân cung cấp khi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ qua dịch vụ công, Cơ quan thực hiện giải quyết *hồ sơ có trách nhiệm thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để kiểm tra, xác minh khi có nghi ngờ về tính chính xác của những giấy tờ, tài liệu do công dân cung cấp.*

- Trường Công an cấp xã căn cứ báo cáo của Cảnh sát khu vực, công an xã phụ trách địa bàn để kết luận và có văn bản trả lời kết quả thực hiện thủ tục hành chính cho công dân.

- Căn cứ theo ngày hẹn trên phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả để nhận thông báo kết quả giải quyết hồ sơ.

1.2. Lĩnh vực cấp, quản lý Căn cước công dân

a) Thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước công dân cung cấp dịch vụ công mức độ 4 tại Công an các cấp, bao gồm:⁽¹⁾ Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ căn cước công dân; ⁽²⁾ Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ⁽³⁾ Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu Căn cước công dân; ⁽⁴⁾ Thông báo số định danh cá nhân.

b) Cơ quan thực hiện:

- Tại Trung ương (Cục C06), tại cấp tỉnh (Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội), tại cấp huyện (Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội) đối với các thủ tục: Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ căn cước công dân; Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu Căn cước công dân.

- Tại cấp xã đối với các thủ tục: Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Thông báo số định danh cá nhân.

c) Trình tự thực hiện:

(1) *Đối với tổ chức, cá nhân*

Bước 1: Công dân truy cập vào cổng dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Công an (www.dichvucong.boconganh.gov.vn; www.dichvucong.gov.vn). Đăng nhập tài khoản hoặc tạo tài khoản để thực hiện.

Bước 2: Tại giao diện cổng dịch vụ công, chọn thủ tục hành chính cần thực hiện.

Bước 3: Người dân thực hiện khai biểu mẫu, đính kèm các tài liệu có liên quan theo yêu cầu. Xác nhận nộp hồ sơ và chọn hình thức nhận kết quả.

Bước 4: Hệ thống sẽ trả mã hồ sơ đăng ký trực tuyến cho công dân đồng thời gửi hồ sơ đến đơn vị tiếp nhận, cấp giấy thông báo thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; giấy thông báo thông tin trong Cơ sở dữ liệu CCCD; Thông báo số định danh cá nhân.

(2) *Đối với cơ quan thực hiện giải quyết hồ sơ*

- Cán bộ tại đơn vị hàng ngày có trách nhiệm truy cập phần mềm quản lý hồ sơ kiểm tra danh sách cần cấp giấy thông báo thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; giấy thông báo thông tin trong Cơ sở dữ liệu CCCD; Thông báo số định danh cá nhân để in phiếu trả lời.

- Chuyển trả kết quả theo hình thức đã được người dân lựa chọn trên hệ thống.

2. Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3

a) Theo nội dung tại Quyết định số 10695/QĐ-BCA ngày 25/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt danh mục dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 thì dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022 chỉ bao gồm 03 thủ tục trong lĩnh vực cấp, quản lý Căn cước công dân gồm: ⁽¹⁾Cấp thẻ Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ⁽²⁾Đổi thẻ Căn cước công dân; ⁽³⁾Cấp lại Căn cước công dân.

b) Cơ quan thực hiện: Tại cấp tỉnh (Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội), tại cấp huyện (Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội).

c) Trình tự thực hiện

(1) Đối với người dân

Bước 1: Công dân truy cập vào cổng dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của Bộ Công an (www.dichvucong.gov.vn; www.dichvucong.bocongan.gov.vn). Đăng nhập tài khoản hoặc tạo tài khoản để thực hiện.

Bước 2: Tại giao diện cổng dịch vụ công, chọn lịch hẹn thu nhận thông tin Căn cước công dân (*lịch làm việc và hạn mức thu nhận đã được các đơn vị cập nhật trên hệ thống, nếu hạn mức thu nhận trong ngày đã hết công dân sẽ chọn đặt lịch vào thời gian khác*).

Bước 3: Tiến hành điền đầy đủ thông tin vào biểu mẫu, đính kèm các file tài liệu cần thiết để đăng ký hồ sơ.

Bước 4: Sau khi hồ sơ được tiếp nhận hệ thống sẽ tự động trả 01 mã hồ sơ đăng ký trực tuyến cho công dân đồng thời gửi hồ sơ và ngày hẹn thu nhận thông tin căn cước công dân đã chọn đến Trạm thu nhận.

Bước 5: Công dân đúng lịch hẹn đến trạm thu nhận cung cấp mã đăng ký trực tuyến cho cán bộ tại trạm thu nhận.

(2) Đối với cơ quan thực hiện giải quyết hồ sơ

- Trạm thu nhận CCCD cập nhật lịch làm việc và hạn mức thu nhận cho hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

- Cán bộ tại đơn vị hàng ngày có trách nhiệm truy cập phần mềm thu nhận hồ sơ CCCD để kiểm tra tiếp nhận hồ sơ thông báo trên hệ thống; Cán bộ tại trạm thu nhận căn cứ thời gian đề nghị thu nhận hồ sơ trên hệ thống, mã hồ sơ đăng ký, đối

sánh thông tin tờ khai của công dân với thông tin trong CSDLQG về DC và hệ thống cấp, quản lý CCCD để thu nhận thông tin CCCD theo lịch hẹn của công dân.

- In thông tin thu nhận CCCD để người dân ký xác nhận và thu lệ phí cấp, đổi, cấp lại đồng thời trả biên lai cho người dân. Yêu cầu người dân lựa chọn hình thức nhận thẻ CCCD.

- Thực hiện các yêu cầu nghiệp vụ, truyền dữ liệu về C06 để thực hiện đối sánh, in thẻ CCCD.

- Nhận thẻ CCCD hoàn chỉnh từ C06, kiểm tra thông tin công dân và chuyển trả cho người dân theo hình thức đã được lựa chọn.
